

Số: 26/2026/QĐST - HNGĐ

Quảng Trị, ngày 12 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 40/2026/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2026 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Hồ Thị M, sinh năm 1979; số căn cước: 046179000102; địa chỉ: Số A Hồ Đ, phường A, Thành phố H.

- *Bị đơn*: Ông Võ Văn T, sinh năm 1977; số căn cước: 044077007915; địa chỉ: Thôn L, xã L, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự; các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/3/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hồ Thị M và ông Võ Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị M và ông Võ Văn T thuận tình ly hôn nhau.

- Về con chung: Các bên thỏa thuận giao 02 con chung Võ Thị Thanh B, sinh ngày 14/10/2014 và Võ Vương Quốc A, sinh ngày 22/8/2017 cho ông Võ Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, kể từ tháng 02/2026 cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi. Bà Hồ Thị M không phải chịu nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với ông T.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chưa thành niên,

các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận bà Hồ Thị M chịu nộp toàn bộ số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng bà M được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000832, ngày 03/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị. Trả lại cho bà Hồ Thị M số tiền 150.000 đồng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 4 - Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Phòng THADSKV4 - Quảng Trị;
- Các đương sự;
- UBND xã Lệ Thủy, tỉnh Quảng Trị;
- CA xã Lệ Thủy, tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Trung Thành